

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI HÀ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 10- 11- 2021.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nông Thúy Chính.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Kim Liên.

Ông Nguyễn Văn Long.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Hữu Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Công Đ. Sinh ngày 22/9/1990, tại huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn C, xã D, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Đ và bà Phạm Thị N; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: chưa; Nhân thân: Ngày 16/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 17/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 17/5/2019 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương; Ngày 11/6/2021 hoàn thành cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 30/8/2021, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà, có mặt.

**\* Bị hại:**

+ Anh Nguyễn Phú T, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Khu A, thị trấn B, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 18/6/1974.

Địa chỉ: Khu A, thị trấn B, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Người làm chứng:** chị Trần Thị M, sinh ngày 07/7/1982.

Địa chỉ: Khu A, thị trấn B, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 30/8/2021 Bùi Công Đ đi từ nhà đến Khu A, thị trấn B, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh chơi. Khoảng 18 giờ 35 phút cùng ngày Đ đi qua nhà anh Nguyễn Phú T, sinh năm 1969 ở Khu A, thị trấn B, huyện Hải Hà thì thấy cửa mở, đèn điện sáng, không có ai ở nhà nên Đ lén lút đi qua cửa chính vào phòng ngủ của anh T lấy 01 chiếc điện thoại di động (ĐTDD) nhãn hiệu Vivo, màu đen của anh T giấu vào túi quần bỏ phía trước bên phải đang mặc rồi bỏ trốn. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, Đ thấy nhà anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974, trú tại Khu A, thị trấn B, huyện Hải Hà cũng mở cửa, không thấy ai trong nhà nên lén lút lén vào phòng khách nhà anh Đ thấy 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Iphone 6Plus của anh Đ đang sạc điện để trên kệ tivi. Ngay sau khi Đ rút dây sạc, cầm điện thoại trên tay phải đi ra cửa để bỏ trốn thì bị chị Trần Thị M, sinh năm 1982, là vợ anh Đ phát hiện hô hoán mọi người bắt giữ Đ và thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Vivo, màu đen lắp 01 thẻ sim; 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Iphone 6Plus-16gb màu ghi lắp 01 thẻ **sim**.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 526/KLĐG ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hải Hà kết luận: 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Vivo màu đen có giá trị là 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng); 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Iphone 6 Plus-16gb màu ghi có giá trị là 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn **đồng**).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Công Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, **ngoài ra bị cáo khai: Do bị cáo lười lao động nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền ăn tiêu. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và thừa nhận việc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.**

Người bị hại là anh Nguyễn Phú T, anh Nguyễn Văn Đ và Người làm chứng là chị Trần Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, đồng thời có quan điểm như sau:

Anh Nguyễn Phú T trình bày: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 30/8/2021 anh bị Bùi Công Đ vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu **Vivo**. Nay chiếc điện thoại đã được cơ quan Công an trả lại nên anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về phần hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý nghiêm hành vi trộm cắp của Bùi Công Đ.

Anh Nguyễn Văn Đ trình bày: Vào khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 30/8/2021, Bùi Công Đ vào nhà anh lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus của anh thì bị phát hiện, bắt quả tang. Nay chiếc điện thoại đã

được cơ quan Công an trả lại nên anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về phần hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý nghiêm hành vi trộm cắp của Bùi Công Đ.

Quá trình điều tra, chị Trần Thị M trình bày: Vào khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 30/8/2021 khi chị đang ở trong phòng ngủ thì phát hiện ở cửa nhà có bóng người, thấy vậy chị M liền chạy ra thì phát hiện một thanh niên đi từ phòng khách ra, tay cầm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của anh Đ – chồng chị, nên chị đã hô hoán, bắt giữ Đ. Sau đó anh Đ phát hiện trong túi quần bỏ phía trước bên phải của Đ có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, Đ khai nhận vừa trộm cắp được tại nhà anh Nguyễn Phú T.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSHH ngày 27/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố bị cáo Bùi Công Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Công Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/8/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại nên không đề cập xử lý.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, **người làm chứng**, phù hợp với vật chứng đã được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo xác nhận: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 18 giờ 35 phút đến 18 giờ 40 phút ngày 30/8/2021 tại nhà anh Nguyễn Phú T và anh Nguyễn Văn Đ ở Khu A, thị trấn B, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, lợi dụng cửa nhà mở, không có người trông

coi, Bùi Công Đ có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo trị giá 1.800.000 đồng của anh Nguyễn Phú T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, trị giá 2.300.000 đồng của anh Nguyễn Văn Đ, tổng giá trị tài sản Đ chiếm đoạt là 4.100.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” thuộc trường hợp “1. *Trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng không lấy đó là bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân. Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, là người đã thành niên nhưng không chịu lao động chân chính mà đi trộm cắp tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, xử phạt bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm và không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà đã trả lại bị hại là anh Nguyễn Phú T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, trả lại anh Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus. Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Công Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Bùi Công Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự  
Xử phạt bị cáo Bùi Công Đ 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/8/2021.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Công Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- CCTHADS huyện Hải Hà;
- Bị cáo; Bị hại;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Thúc Chính**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

